

SỐ NÔNG NGHIỆP VÀ PTMT TT.HUẾ	
ĐẾN	Số: 1578
Chuyến	Ngày: 02/4/2013
Lưu từ số số:	

HƯỚNG DẪN

về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý

Căn cứ Hướng dẫn 15-HD/BTCTW, ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo tinh thần Nghị quyết 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 và Kết luận 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ đến năm 2020 và những năm tiếp theo;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý như sau:

Phần thứ nhất**NHỮNG YÊU CẦU CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ**

Để công tác quy hoạch cán bộ đạt được yêu cầu và mục đích đề ra, các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt những yêu cầu chung về công tác quy hoạch cán bộ như sau:

1. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý là công tác phát hiện sớm nguồn cán bộ trẻ có đức, có tài, có triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý, đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của tỉnh.

Đề án quy hoạch cán bộ là kế hoạch tổng thể, dài hạn về đội ngũ cán bộ có triển vọng đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng số cán bộ đó theo quy hoạch.

2. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị và thực tế đội ngũ cán bộ; phải gắn với các khâu khác trong công tác cán bộ, đảm bảo sự liên thông trong công tác quy hoạch của cả đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị:

- Để quy hoạch cán bộ sát với thực tiễn và có tính khả thi, phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng thời kỳ để xác định tiêu chuẩn, cơ cấu đội ngũ cán bộ trong quy hoạch (trình độ, ngành nghề, lĩnh vực công tác, độ tuổi, nam, nữ, dân tộc...); phải nắm chắc đội ngũ cán bộ hiện có, dự báo được nhu cầu cán bộ trước mắt và lâu dài, trên cơ sở đó mới tiến hành lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch, đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch.

- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải được xây dựng trên cơ sở quy hoạch cấp ủy đảng các cấp, lấy quy hoạch cấp dưới làm cơ sở quy hoạch ở cấp trên, bảo đảm sự liên thông, gắn kết giữa quy hoạch của các địa phương, sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị với nhau; giữa quy hoạch cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, địa phương với quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

3. Phải đánh giá đúng cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

3.1. Nội dung đánh giá: Căn cứ để lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch là tiêu chuẩn chức danh cán bộ, bao gồm tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (khoá VIII) và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ, theo các nội dung cơ bản sau:

- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống: Nhận thức, tư tưởng chính trị; việc chấp hành chủ trương, đường lối, quy chế, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; tinh thần tự học tập nâng cao trình độ; tính trung thực, công bằng, khách quan, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác; việc chấp hành chính sách, pháp luật của vợ, chồng, con; mối quan hệ với nhân dân...

- Năng lực thực tiễn: Thể hiện ở kết quả, hiệu quả công tác; tính chủ động, sáng tạo; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ cán bộ; năng lực điều hành, tổ chức thực hiện; khả năng dự báo tình hình, xử lý những tình huống phức tạp phát sinh trong ngành, lĩnh vực, địa phương công tác.

- Uy tín: Thể hiện thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm hàng năm và kết quả đánh giá cán bộ.

- Sức khoẻ: Bảo đảm sức khoẻ để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh quy hoạch.

- Chiều hướng, triển vọng phát triển, khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi được bố trí vào chức vụ cao hơn.

3.2. Tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

- Người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ;

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ sở nơi cán bộ công tác đánh giá (sau khi đã tham khảo ý kiến của chi ủy nơi cán bộ cư trú về bản thân và gia đình cán bộ).

- Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ: Ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy (nơi không có ban thường vụ cấp ủy), đảng đoàn, ban cán sự đảng hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét đánh giá, kết luận.

Kết luận về đánh giá cán bộ được thể hiện bằng văn bản, công khai trong tập thể ban thường vụ; đảng đoàn, ban cán sự đảng; đảng ủy, chi ủy và lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ quyết định hình thức công khai đánh giá đối với cán bộ.

Kết quả đánh giá cán bộ hàng năm (không quá 6 tháng tới thời điểm xem xét) được sử dụng cho việc lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch; trường hợp cán bộ có vấn đề mới phát sinh thì đánh giá, kết luận bổ sung.

4. Quy hoạch cán bộ phải bảo đảm phương châm “mở” và “động”

- Quy hoạch “mở” được hiểu là một chức danh cần quy hoạch một số người và một người có thể quy hoạch vào một số chức danh; giới thiệu cán bộ vào quy hoạch không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị; không chỉ đưa vào quy hoạch những cán bộ tại chỗ mà cần xem xét, đưa vào quy hoạch cả cán bộ có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng đảm nhận chức danh quy hoạch đang công tác ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác.

Đối với cán bộ có trong quy hoạch ở các địa phương, cơ quan, đơn vị khác thì trên cơ sở phát hiện, được đề xuất, giới thiệu của cán bộ chủ chốt, của các đồng chí trong ban chấp hành, ban thường vụ, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy, lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương, cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ cần liên hệ với cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu lãnh đạo đơn vị nơi cán bộ đang công tác để thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đưa vào quy hoạch; thông báo cho địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và cá nhân cán bộ đó biết; ***không tổ chức lấy phiếu giới thiệu đối với nhân sự đó*** (cả nơi cán bộ đang công tác và nơi đưa cán bộ vào quy hoạch).

Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch có trách nhiệm bổ sung nhân sự từ nơi khác vào quy hoạch của cấp dưới.

- Quy hoạch “động” là quy hoạch được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh theo sát sự phát triển của cán bộ; kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện, không có triển vọng phát triển hoặc uy tín thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hàng năm; bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có triển vọng phát triển.

5. *Mối quan hệ giữa quy hoạch cán bộ và bố trí nhân sự*

- Bố trí nhân sự là lựa chọn cán bộ trong quy hoạch để bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đảm đương ngay vị trí lãnh đạo, quản lý khi có nhu cầu hoặc khi đến kỳ đại hội đảng, bầu cử Quốc hội, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp...

- Quy hoạch cán bộ là tạo nguồn để chủ động chuẩn bị cán bộ cho việc bổ nhiệm, bố trí nhân sự. Cán bộ trong quy hoạch là những đồng chí có triển vọng đảm nhận chức danh quy hoạch, do vậy, ở thời điểm đưa vào quy hoạch không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch, mà cần được rèn luyện, thử thách, đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch. Các điều kiện về kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới, về độ tuổi, về trình độ đào tạo quy định trong Nghị quyết 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị ***không phải là tiêu chuẩn để đưa cán bộ vào quy hoạch***, mà là tiêu chuẩn cần có để được bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

6. *Quy hoạch đối với cán bộ đang chức*

Thông nhất thực hiện chủ trương quy hoạch cán bộ lên chức vụ cao hơn, không quy hoạch tái cử, tái bổ nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm khi xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo cũng như khi rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại. Các đồng chí đang nhiệm về nguyên tắc đã phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ đang đảm nhiệm, nếu có triển vọng phát triển thì đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn; nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện tiếp tục tái cử thì là nguồn đương nhiên để xem xét khi tiến hành công tác nhân sự của khoá mới.

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A hiện là ủy viên ban thường vụ huyện ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015, thì trong các đợt giới thiệu quy hoạch nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo hoặc rà soát bổ sung quy hoạch trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, sẽ không đưa đồng chí Nguyễn Văn A vào quy hoạch chức danh ủy viên ban thường vụ huyện ủy; nếu đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng làm phó bí thư hoặc bí thư huyện ủy thì đưa đồng chí vào danh sách quy hoạch phó bí thư hoặc bí thư huyện ủy.

Đồng chí Nguyễn Văn B hiện là phó giám đốc sở nhiệm kỳ 2011 - 2016, thì trong các đợt giới thiệu quy hoạch nhiệm kỳ 2016 - 2021 và các nhiệm kỳ tiếp theo hoặc rà soát bổ sung quy hoạch trong nhiệm kỳ 2011 - 2016, sẽ không đưa đồng chí Nguyễn Văn B vào quy hoạch chức danh phó giám đốc sở; nếu đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng làm giám đốc thì đưa đồng chí vào quy hoạch chức danh giám đốc.

Theo tinh thần trên, các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm ở các địa phương nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được quy hoạch lên cao hơn (ủy viên thường vụ, phó bí thư hoặc bí thư cấp ủy) mới đưa vào danh sách quy hoạch cao hơn của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ mới. Các đồng chí phó giám đốc và tương đương ở sở, ban, ngành, đoàn thể nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được quy hoạch lên chức vụ giám đốc và tương đương, mới đưa vào danh sách quy hoạch cấp trưởng của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ mới. Các đồng chí bí thư huyện ủy, thị ủy, Thành ủy, giám đốc và tương đương đương nhiệm sẽ không đưa vào danh sách quy hoạch của các địa phương, cơ quan, đơn vị; các đồng chí này nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện sẽ được quy hoạch lên các chức vụ cao hơn ở cấp tỉnh hoặc các địa phương khác.

Đối với cán bộ đảm nhiệm chức danh có quy định một người không giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp, cần xem xét đưa vào quy hoạch chức vụ khác hoặc bố trí giữ chức vụ đó ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác.

7. Số lượng nguồn đưa vào quy hoạch

- Đối với quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy các cấp, cần bảo đảm nguồn quy hoạch, có số lượng 1,5 - 2 lần so với số lượng cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đương nhiệm.

- Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý, tối thiểu phải quy hoạch 2 - 3 người vào 1 chức danh; không quy hoạch 1 người cho 1 chức danh.

- Không quy hoạch 1 người vào quá 3 chức danh; không quy hoạch 1 chức danh quá 4 người (ví dụ: chức danh phó chủ tịch UBND cấp huyện nếu theo quy định có 2 người, thì số lượng đưa vào quy hoạch không quá $2 \times 4 = 8$ người; nếu theo quy định có 3 người, thì số lượng đưa vào quy hoạch không quá $3 \times 4 = 12$ người).

8. Yêu cầu về độ tuổi và cơ cấu cán bộ nữ trong quy hoạch

Yêu cầu về độ tuổi quy hoạch căn cứ vào Nghị quyết 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004, Kết luận 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn 15-HD/BTCTW, ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương, cụ thể như sau:

- Xuất phát từ yêu cầu trẻ hoá đội ngũ cán bộ, mỗi nhiệm kỳ đổi mới 30 - 40% cấp ủy viên các cấp, cần đưa vào quy hoạch những đồng chí có

triển vọng, nhưng phải trẻ tuổi để có quỹ thời gian cho việc đào tạo, bồi dưỡng về lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ và kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới. Để đến khi bố trí cán bộ vào chức danh quy hoạch, phải bảo đảm những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy hoặc lần đầu bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo, quản lý phải đủ tuổi công tác từ hai nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn một nhiệm kỳ (mỗi nhiệm kỳ là 5 năm).

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch cấp ủy là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp.

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan nhà nước là thời điểm bổ nhiệm, bầu cử Quốc hội, bầu cử hội đồng nhân dân các cấp.

Cách tính tương tự như vậy đối với các tổ chức bầu cử theo nhiệm kỳ.

- Những đồng chí đã có trong quy hoạch nhưng không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu vào chức danh quy hoạch, cần đưa ra khỏi quy hoạch.

- Về cơ cấu 3 độ tuổi: Duy trì nghiêm cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch cấp ủy và ban lãnh đạo, quản lý các cấp. Đề án quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý phải bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi; dẫn cách giữa các độ tuổi là 5 năm. ***Cấp có thẩm quyền chỉ phê duyệt quy hoạch khi đáp ứng yêu cầu này.***

- Về tỷ lệ cán bộ nữ trong quy hoạch: Bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ không dưới 15% trong quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ban lãnh đạo chính quyền các cấp. Đồng thời, thực hiện chủ trương: đối với cấp huyện và tương đương trở lên nhất thiết phải có cán bộ nữ trong cơ cấu lãnh đạo (ban thường vụ cấp ủy, thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thị, Thành; lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương).

9. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

- Thực hiện theo hướng dẫn về thẩm quyền và đối tượng quy hoạch nêu tại phần thứ hai (Nội dung, phương pháp quy hoạch cán bộ).

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

+ Xem xét, phê duyệt quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý của các đảng bộ trực thuộc; cán bộ lãnh đạo quản lý ở các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương.

+ Phê duyệt và bổ sung cán bộ từ nơi khác vào quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

10. Thực hiện công khai trong công tác quy hoạch cán bộ

- Các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ được công khai để cán bộ, đảng viên tham gia bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch ở địa phương, cơ quan, đơn vị được biết.

- Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch được công khai trong ban chấp hành đảng bộ, đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đảng ủy và trưởng các đơn vị trực thuộc; đồng thời thông báo cho cá nhân cán bộ biết.

- Danh sách cán bộ được cấp trên phê duyệt đưa vào quy hoạch các chức danh do cấp trên quản lý được gửi cho cấp dưới để thông báo trong ban chấp hành, đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo, đảng ủy và cá nhân cán bộ đó biết.

Phần thứ hai

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP QUY HOẠCH CÁN BỘ

I. Quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh, Trưởng, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh: Thực hiện theo Hướng dẫn 15-HD/BTCTW, ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương và một số nội dung liên quan trong Hướng dẫn này.

II. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý huyện, thị và Thành phố

1. Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch

Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy là cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch cán bộ ở huyện, thị, Thành phố, cụ thể là:

- Xây dựng quy hoạch đề đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy), quy hoạch các chức danh cán bộ gồm: ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, ủy viên thường trực HĐND huyện, thị xã, Thành phố.

- Hướng dẫn, kiểm tra cấp dưới xây dựng quy hoạch và phê duyệt quy hoạch cán bộ cho các chức danh do cấp huyện, thị xã, Thành phố trực tiếp quản lý (*theo phân cấp quản lý cán bộ*).

2. Quy trình xây dựng quy hoạch

2.1. Chuẩn bị xây dựng quy hoạch: Trước khi thực hiện quy trình quy hoạch, ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy tiến hành các công việc sau:

- Chỉ đạo cấp dưới xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp mình, làm cơ sở để phát hiện nguồn quy hoạch cán bộ cấp trên.

- Rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ:

+ Rà soát đội ngũ cán bộ về chất lượng, số lượng, cơ cấu, nhất là cơ cấu ngành nghề, độ tuổi, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc ít người.

+ Đánh giá cán bộ diện ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy quản lý theo các nội dung nêu tại điểm 3.1, phần thứ nhất của Hướng dẫn này.

+ Trên cơ sở yêu cầu xây dựng quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận nhiệm vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục giữ chức vụ cũ; cán bộ cần đào tạo, bồi dưỡng thêm; cán bộ không đủ điều kiện giữ chức vụ hiện tại trong khoá tới...

- Xác định phương hướng xây dựng cấp ủy huyện, thị, Thành phố khoá tới và cụ thể hoá tiêu chuẩn cán bộ:

+ Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị, xác định phương hướng xây dựng cấp ủy khoá tới, phù hợp với yêu cầu lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... của địa phương; phấn đấu giảm độ tuổi bình quân, tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, nữ, cán bộ dân tộc ít người... Tuy nhiên, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch.

+ Căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ, nhiệm vụ, đặc điểm của địa phương và tình hình đội ngũ cán bộ, xác định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh, cơ cấu, số lượng đưa vào quy hoạch.

+ Để đảm bảo cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch, định hướng về đối tượng giới thiệu vào quy hoạch cấp ủy huyện, thị, Thành phố nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo như sau:

Đối tượng 1: Cấp trưởng (nếu chưa tham gia cấp ủy cấp huyện), ủy viên thường trực HĐND, cấp phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị ở huyện, thị, Thành phố; bí thư (nếu chưa tham gia cấp ủy cấp huyện), phó bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy quản lý.

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị ở huyện, thị, Thành phố; bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương ở nhiệm kỳ 2015 - 2020 hoặc ở các nhiệm kỳ tiếp theo; là ủy viên cấp ủy, tổ chức đảng ở cấp mình công tác; khi được bố trí vào chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên.

Đối tượng 2: Ủy viên ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn: Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn

và tương đương ở nhiệm kỳ 2015 - 2020 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; các đồng chí được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị ở huyện, thị, Thành phố; là ủy viên cấp ủy, tổ chức đảng ở cấp mình công tác; khi được bố trí vào chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên.

Đối tượng 3: Cán bộ có phẩm chất, năng lực, có thành tích công tác nổi trội, qua thực tiễn công tác thể hiện có năng lực lãnh đạo, quản lý; là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người, trí thức, cán bộ xuất thân từ công nhân, nông dân, gia đình có truyền thống cách mạng...

Các đồng chí này được quy hoạch vào các chức vụ cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị ở huyện, thị, Thành phố; bí thư, phó bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2015 - 2020 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; là ủy viên cấp ủy, tổ chức đảng ở cấp mình công tác, có độ tuổi từ 40 trở xuống đối với cả nam và nữ.

Trên cơ sở quy hoạch của cấp dưới và định hướng đối tượng giới thiệu vào quy hoạch do ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy và kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015, ban tổ chức các huyện ủy, thị ủy và Thành ủy chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch, phối hợp với **ủy ban kiểm tra của cấp ủy** và các cơ quan liên quan tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ (họ và tên, ngày tháng năm sinh, dân tộc, ngày vào Đảng, ngày chính thức, trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, chức vụ, đơn vị công tác hiện nay, kết quả nhận xét, đánh giá phân loại cán bộ, công chức và đảng viên, kỷ luật (nếu có) trong 2 năm gần nhất; tỷ lệ phiếu giới thiệu vào quy hoạch các chức danh ở cấp dưới), đề xuất danh sách, nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, ủy viên thường trực HĐND huyện, thị xã, Thành phố để báo cáo thường trực cấp ủy cho ý kiến, trước khi đưa ra lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt cấp huyện.

2.2. Các bước tiến hành quy hoạch

Bước 1: Phát hiện, giới thiệu nguồn:

1. Hội nghị cán bộ giới thiệu:

- Thành phần: Ban chấp hành đảng bộ huyện, thị, Thành phố; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, ủy viên thường trực HĐND các huyện, thị xã, Thành phố; trưởng, phó phòng và tương đương các ban, ngành, đoàn thể của huyện, thị xã, Thành phố; bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc; bí thư, phó bí thư đảng ủy, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND các xã,

phường, thị trấn. (Nếu có điều kiện có thể mở rộng đến ủy viên thường vụ cấp xã và tương đương).

- Nội dung: Bỏ phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, ủy viên thường trực HĐND huyện, thị xã, Thành phố.

Trình tự: Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy chủ trì, thực hiện các nội sau:

- Quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Ban tổ chức phát danh sách nhân sự có triển vọng, dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND và UBND, ủy viên thường trực HĐND huyện, thị, Thành phố kèm theo các thông tin về cán bộ. Hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn quy hoạch ngoài các đồng chí có trong danh sách giới thiệu đã được chuẩn bị.

- Các đại biểu dự hội nghị xem xét, bỏ phiếu giới thiệu; ban tổ chức thu phiếu, kiểm phiếu; kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này mà báo cáo kết quả ở các hội nghị tiếp theo (bước 2 và bước 3).

2. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị, Thành phố giới thiệu nguồn:

Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị, Thành phố phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch:

- Người thay thế cương vị mình (2 - 3 người);

- Nguồn quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ (nêu tại phần nội dung bỏ phiếu giới thiệu của hội nghị cán bộ).

3. Tổng hợp kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn:

- Ban tổ chức huyện ủy, thị ủy, Thành ủy tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của cấp dưới; của hội nghị cán bộ chủ chốt và của các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị, Thành phố, dự kiến danh sách quy hoạch các chức danh, báo cáo với ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy.

- Trên cơ sở định hướng quy hoạch, kết quả giới thiệu tại hội nghị cán bộ và giới thiệu quy hoạch của cấp dưới, ban thường vụ thảo luận, thống nhất phương án và danh sách nhân sự dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, ủy viên thường trực HĐND huyện, thị xã, Thành phố để đưa ra lấy ý kiến ban chấp hành đảng bộ.

Nếu số lượng, cơ cấu dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo còn thiếu, ban thường vụ lựa chọn,

giới thiệu thêm các đồng chí có số phiếu giới thiệu của hội nghị cán bộ từ cao xuống thấp (không nhất thiết phải được trên 50% phiếu của hội nghị cán bộ) hoặc phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn để đạt hệ số tối thiểu khoảng 1,5 lần số lượng ban chấp hành, ban thường vụ khoá mới và 2 - 3 nguồn cho một chức danh quy hoạch.

Bước 2: Tổ chức hội nghị lấy ý kiến ban chấp hành đảng bộ huyện, thị, Thành phố.

Hội nghị ban chấp hành đảng bộ huyện, thị, Thành phố nghiên cứu các phương án quy hoạch do ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy chuẩn bị, phân tích về chất lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham khảo các thông tin về cán bộ, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, kết quả giới thiệu quy hoạch đối với nhân sự; trên cơ sở đó các đồng chí ủy viên ban chấp hành ghi phiếu giới thiệu quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ lãnh đạo, chủ chốt.

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban thường vụ thảo luận và quyết định quy hoạch.

Trên cơ sở quy hoạch của cấp xã, phường, thị trấn và các phòng, ban, ngành, đoàn thể và tương đương của huyện, thị, Thành phố; kết quả phiếu giới thiệu ở bước 1, bước 2 và các phương án quy hoạch do ban tổ chức tham mưu cho thường trực huyện ủy, thị ủy, Thành ủy chuẩn bị, đề xuất, ban thường vụ thảo luận, xác định yêu cầu, phương hướng quy hoạch; phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch và bỏ phiếu quyết định giới thiệu nguồn quy hoạch các chức danh: ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, ủy viên thường trực HĐND huyện, thị xã, Thành phố. Công bố kết quả kiểm phiếu tại hội nghị.

Những người được **trên 50% tổng số phiếu** ủy viên ban thường vụ giới thiệu thì đưa vào quy hoạch.

Phần đầu đạt một số cơ cấu định hướng như sau:

- Cơ cấu độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: không dưới 15%.

+ Từ 40 đến 50 tuổi: khoảng 55 - 65%.

+ Trên 50 tuổi: khoảng 20 - 30%.

- Cơ cấu cán bộ nữ: không dưới 15% so với danh sách quy hoạch.

- Cơ cấu ngành nghề: theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đặc điểm của từng địa phương.

- Cơ cấu cán bộ dân tộc ít người: phù hợp với cơ cấu dân tộc của từng địa phương.

Trong trường hợp bỏ phiếu lần thứ nhất mà chưa đạt số lượng và cơ cấu cần thiết, ban thường vụ có thể bỏ phiếu bổ sung hoặc tổ chức các phiên họp tiếp theo để thảo luận, giới thiệu bổ sung cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ xuất thân từ công nhân, dân tộc ít người, khoa học, công nghệ, văn hoá, nghệ thuật, con em công nông và gia đình có truyền thống cách mạng..., phấn đấu đạt yêu cầu về tiêu chuẩn, số lượng và cơ cấu định hướng nêu trên.

Bước 4: Phê duyệt quy hoạch

Sau khi hoàn thành bước 3, báo cáo kết quả quy hoạch cán bộ về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch cán bộ.

Đối với quy hoạch cán bộ xã, phường, thị trấn và tương đương, do ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế hướng dẫn tương tự như cấp huyện.

2.3. Định kỳ xây dựng và rà soát, bổ sung quy hoạch

Trong mỗi nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch, cụ thể như sau:

- Vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ huyện, thị, Thành phố, các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ tới với đầy đủ các bước như quy trình hướng dẫn nêu trên.

- Trong các năm tiếp theo, ban thường vụ huyện, thị, Thành ủy rà soát, bổ sung những cán bộ có triển vọng phát triển vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và những đồng chí tín nhiệm thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hàng năm (đối với quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và các nhiệm kỳ tiếp theo).

Khi rà soát, bổ sung quy hoạch ban thường vụ huyện, thị, Thành ủy, căn cứ vào đánh giá cán bộ để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không nhất thiết phải thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

- Báo cáo kết quả điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

2.4. Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch

Những đồng chí đưa vào quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý lần đầu nói chung phải đủ tuổi để tham gia được hai khoá trở lên, ít nhất phải tham gia được trọn 1 khoá (ví dụ đối với nhiệm kỳ cấp ủy 2015 - 2020 thì ít nhất nam sinh từ năm 1960, nữ sinh từ năm 1965 trở lại đây; đối với nhiệm kỳ HĐND, UBND 2016 - 2021 thì nam sinh từ năm 1961, nữ sinh từ năm 1966 trở lại đây).

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch cấp ủy huyện, thị, Thành phố là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ huyện, thị, Thành phố (đối với quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020 là tháng **6/2015**) đối với quy hoạch các chức danh lãnh đạo chính quyền tính theo thời điểm bầu cử Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp (đối với nhiệm kỳ 2016 - 2021 là tháng **5/2016**).

Khi xây dựng mới và rà soát, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy căn cứ vào hướng dẫn về độ tuổi nêu trên để xem xét, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch. Thực hiện theo quy định cụ thể của Bộ Chính trị về độ tuổi cán bộ tham gia ứng cử khi tiến hành đại hội đảng bộ và bầu cử Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp.

III. Quy hoạch cấp ủy các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy còn lại, vận dụng phù hợp như các bước quy hoạch đối với cấp ủy huyện, thị, Thành phố

IV. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương

1. Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch

Thẩm quyền quyết định quy hoạch cán bộ ở các cơ quan, đơn vị là: đảng đoàn, ban cán sự đảng, cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, được thực hiện thông qua các bước sau:

- Xây dựng quy hoạch đề đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) về quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại cơ quan, đơn vị, bao gồm: giám đốc, phó giám đốc các sở, ban, ngành; chủ tịch, phó chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cấp tỉnh và tương đương.

- Hướng dẫn, xây dựng và quyết định quy hoạch các chức danh cán bộ do tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý bao gồm: trưởng, phó phòng và tương đương thuộc các sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể cấp tỉnh.

2. Quy trình xây dựng quy hoạch

Trên cơ sở kết quả quy hoạch của cấp dưới (đơn vị trực thuộc) và kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2010 - 2015, phòng hoặc bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ, chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch và đề xuất danh sách nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị; báo cáo người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, đảng đoàn, ban cán sự đảng, cơ quan, đơn vị cho ý kiến chỉ đạo trước khi đưa ra lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

Các thông tin cơ bản gồm: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; ngày vào Đảng, ngày chính thức; trình độ chuyên môn; trình độ lý luận chính trị; chức vụ, đơn vị công tác; kết quả nhận xét, đánh giá phân loại cán bộ, công chức và đảng viên, kỷ luật (nếu có) trong 2 năm gần nhất, tỷ lệ phiếu giới thiệu vào quy hoạch các chức danh ở cấp dưới.

3. Các bước tiến hành quy hoạch cán bộ

Bước 1: Phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch:

1. Hội nghị cán bộ giới thiệu nguồn:

Thành phần:

- Đối với các sở, ban, ngành và tương đương:
 - + Giám đốc, phó giám đốc và tương đương các cơ quan, đơn vị;
 - + Ban chấp hành đảng bộ hoặc chi ủy chi bộ cơ sở ở cơ quan, đơn vị;
 - + Trưởng, phó phòng và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị;
 - + Chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên, chủ tịch hội cựu chiến binh cơ quan, đơn vị.
- Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh:
 - + Đảng đoàn (nếu có); ban chấp hành đảng bộ hoặc chi ủy chi bộ cơ sở ở cơ quan, đơn vị;
 - + Ban chấp hành (Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức bầu cử theo nhiệm kỳ);
 - + Trưởng, phó phòng, ban và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị;
 - + Chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên, chủ tịch hội cựu chiến binh cơ quan, đơn vị;
 - + Cán bộ chủ chốt các đơn vị trực thuộc.

Nội dung: Lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu nguồn cán bộ quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Tại hội nghị này, không tổ chức lấy phiếu giới thiệu quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc. Đối với các chức danh này, tập thể lãnh đạo xem xét kết quả quy hoạch ở cấp dưới và tham khảo ý kiến ban chấp hành đảng bộ hoặc chi ủy chi bộ cơ quan để xem xét, bỏ phiếu quyết định quy hoạch.

Trình tự: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì, thực hiện các nội dung sau:

- Quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý (*phần thứ nhất của Hướng dẫn này*).
- Phòng (bộ phận) làm công tác tổ chức cán bộ phát danh sách kèm theo thông tin về cán bộ dự kiến đưa vào quy hoạch để cán bộ dự hội nghị

ngiên cứu. Các đại biểu dự hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn quy hoạch ngoài danh sách đã được chuẩn bị.

- Hội nghị bỏ phiếu giới thiệu; phòng (bộ phận) làm công tác tổ chức cán bộ thu phiếu, kiểm phiếu.

Đối với những cơ quan, đơn vị có nhiều đơn vị trực thuộc, trú đóng phân tán thì không nhất thiết tổ chức hội nghị, có thể tham khảo ý kiến qua thư, nhưng phải bảo đảm khách quan, bí mật thông tin giới thiệu (người tham gia bỏ phiếu giới thiệu gửi ý kiến của mình tới tập thể lãnh đạo trong phong bì do phòng (bộ phận) tổ chức cán bộ chuẩn bị sẵn; mở bóc bì để kiểm phiếu cùng lúc).

2. Các thành viên lãnh đạo giới thiệu:

Các ủy viên đảng đoàn, ủy viên ban cán sự đảng; cấp trưởng, cấp phó các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cơ quan cấp tỉnh giới thiệu:

- Người thay thế ở cương vị mình (2 - 3 người);

- Nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3. Tổng hợp kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn: Phòng (bộ phận) tổ chức cán bộ tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của cấp dưới, của hội nghị cán bộ và thành viên lãnh đạo, báo cáo tập thể lãnh đạo thảo luận, thống nhất danh sách nhân sự dự kiến đưa ra lấy ý kiến của ban chấp hành đảng bộ, chi ủy chi bộ hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) cơ sở ở cơ quan, đơn vị.

Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến ban chấp hành đảng bộ, chi ủy chi bộ hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) cơ sở cơ quan, đơn vị; ban chấp hành ở các tổ chức bầu cử.

Hội nghị ban chấp hành đảng bộ, chi ủy chi bộ hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) cơ sở ở cơ quan, đơn vị, các tổ chức bầu cử theo nhiệm kỳ thảo luận, ghi phiếu giới thiệu cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh: trưởng, phó sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Bước 3: Đảng đoàn, ban cán sự đảng, cấp ủy, tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể cấp tỉnh và tương đương xem xét, quyết định quy hoạch cán bộ.

Trên cơ sở nghiên cứu kết quả giới thiệu của các bước trên, hội nghị đảng đoàn, ban cán sự đảng, cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, ghi phiếu quyết định:

- Giới thiệu cán bộ quy hoạch các chức danh lãnh đạo sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

- Quyết định quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc do đảng đoàn, ban cán sự đảng, cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý.

Khi ghi phiếu, mỗi thành viên tập thể lãnh đạo có thể chọn giới thiệu 2 - 3 người cho một chức danh, một người quy hoạch tối đa vào 2 - 3 chức danh và chú ý bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi trong các chức danh cán bộ; dẫn cách giữa các độ tuổi là 5 năm.

Các đồng chí được **trên 50% tổng số** thành viên tập thể lãnh đạo bỏ phiếu tán thành thì đưa vào danh sách quy hoạch. Kết quả quy hoạch phải bảo đảm mỗi chức danh lãnh đạo có ít nhất từ 2 đến 3 cán bộ dự nguồn. Các tập thể lãnh đạo cần quan tâm xem xét, đưa vào quy hoạch để đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ có triển vọng phát triển chưa là đảng viên.

Lưu ý: Tập thể lãnh đạo:

- Đối với các sở, ban, ngành là bí thư đảng ủy, chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy), giám đốc, phó giám đốc và tương đương;

- Đối với UBKT Tỉnh ủy là tập thể Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Đối với các tổ chức bầu cử theo nhiệm kỳ là đảng đoàn và ban thường vụ tổ chức đó (nơi không có đảng đoàn thì ban thường vụ tổ chức đó).

Bước 4: Phê duyệt quy hoạch

Sau khi hoàn thành bước 3, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương báo cáo kết quả quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch cán bộ các cơ quan, đơn vị.

4. Định kỳ xây dựng và rà soát, bổ sung quy hoạch

Trong mỗi nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch, cụ thể như sau:

- Vào năm thứ hai của nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương, cơ quan của Đảng xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo với đầy đủ các bước như quy trình hướng dẫn nêu trên.

- Vào đầu năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội, các tổ chức, đoàn thể xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ mới và các nhiệm kỳ tiếp theo của tổ chức, đoàn thể mình với đầy đủ các bước như quy trình hướng dẫn nêu trên.

- Trong những năm tiếp theo, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới, đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và những đồng chí tín nhiệm thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hàng năm.

Khi rà soát, bổ sung quy hoạch tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ vào đánh giá cán bộ để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không nhất thiết phải thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

- Báo cáo kết quả điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

5. Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch

Chỉ đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn đối với những đồng chí còn đủ tuổi bổ nhiệm trong nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo (đối với các đồng chí quy hoạch lần đầu vào các chức danh lãnh đạo, quản lý ít nhất phải đủ tuổi công tác trọn một nhiệm kỳ 5 năm (60 tháng); ví dụ: bổ nhiệm lần đầu vào năm 2016 thì nam sinh từ năm 1961, nữ sinh từ năm 1966 trở lại đây). Các đồng chí được bổ sung vào quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại cũng cần đủ tuổi công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ bổ nhiệm 5 năm (60 tháng).

Đối với các đoàn thể và tổ chức chính trị xã hội, phải đủ tuổi trọn nhiệm kỳ 5 năm (60 tháng, tính đến thời điểm đại hội nhiệm kỳ đến).

Phần thứ ba

QUẢN LÝ VÀ THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy hoạch

Căn cứ vào quy hoạch cán bộ và đối chiếu với tiêu chuẩn cán bộ các chức danh quy hoạch, cấp ủy (nơi không có ban thường vụ), ban thường vụ cấp ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy hoạch, có sự phối hợp chặt chẽ với ban tổ chức cấp ủy cấp trên, các cơ quan liên quan và các cơ sở đào tạo nhằm ưu tiên thực hiện các kế hoạch đó trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và bố trí, sắp xếp cán bộ.

2. Bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch

- Từ nay trở đi, việc cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ.

- Cán bộ lãnh đạo cấp trên nói chung phải kinh qua chức vụ chủ chốt cấp dưới; ở địa phương, thành viên ban thường vụ cấp ủy cấp trên nói chung phải kinh qua cấp ủy cấp dưới.

- Khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh nào thì trước hết phải chọn những cán bộ được quy hoạch vào chức danh đó; trường hợp đặc biệt mới chọn các đồng chí trong quy hoạch vào chức danh tương đương.

- Trong hồ sơ nhân sự đề nghị ban thường vụ cấp ủy bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, cần nêu rõ nhân sự có trong quy hoạch chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử hay không; nếu không có trong quy hoạch thì phải giải trình rõ lý do.

Phần thứ tư **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở các quan điểm, phương châm, nguyên tắc, phương pháp quy định trong Nghị quyết 42-NQ/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn này; căn cứ vào phân cấp quản lý cán bộ, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị... tiến hành công tác quy hoạch cán bộ ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình, khi cần thiết thì ban hành chỉ thị hoặc nghị quyết về công tác quy hoạch cán bộ; đồng thời chỉ đạo và hướng dẫn cấp dưới làm quy hoạch cán bộ.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định báo cáo và tham gia ý kiến về quy hoạch cán bộ của ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị; đồng thời, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và thông báo lại cho các địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Đối với các cơ quan Trung ương (ngành dọc) đóng trên địa bàn tỉnh, thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo hướng dẫn của ngành dọc (kể cả khối lực lượng vũ trang), đối với các chức danh cán bộ cần có sự hiệp y của Tỉnh ủy theo phân cấp quản lý cán bộ và quy định của Trung ương; phải có văn bản xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi báo cáo cấp trên phê duyệt quy hoạch.

- Đối với Đảng đoàn HĐND tỉnh: Thực hiện quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trưởng, phó các ban của HĐND tỉnh.

- Đối với các sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể tỉnh và tương đương: Về quy hoạch các chức danh trưởng, phó phòng, ban và tương

đương, kê cả quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ các đoàn thể tỉnh do đảng đoàn, ban thường vụ hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị quyết định.

- Đối với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Về quy hoạch các chức danh trưởng, phó ban và tương đương trực thuộc đảng ủy; quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy do ban thường vụ đảng ủy hướng dẫn.

- Đối với các huyện, thị xã, Thành phố: Về quy trình quy hoạch các chức danh trưởng, phó phòng và tương đương ở các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND xã, phường, thị trấn do Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy hướng dẫn.

Các địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ Hướng dẫn này để vận dụng hướng dẫn cho cấp mình.

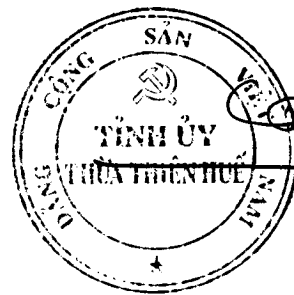
Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung.

Hướng dẫn này thay cho Hướng dẫn 01-HD/BTCTU, ngày 14/02/2012 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý từ nay đến năm 2020. lll

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TW (để báo cáo);
- Vụ 2 Ban TCTW;
- Các đ/c UVTV Tỉnh ủy;
- Các đảng đoàn, BCS đảng;
- Các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các ban, UBKT, VP Tỉnh ủy;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Thanh Bình